

Số:/TB – THADS(KV9)

Cư Jút, ngày 06 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 295, tờ bản đồ số 5, diện tích 406m²; Mục đích sử dụng: Đất ở: 150m²; Đất trồng cây hàng năm khác: 256m²; Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: đến ngày 15/10/2028. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 979672, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 001170 QDSĐ, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 11/8/2016, đất cấp cho ông Trần Ngọc Cử và bà Trần Thị Tuyết. Ngày 01/8/2022, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Cư Jút ký xác nhận chuyển nhượng cho bà Đàm Thị Thu Hà theo hồ sơ số 337035.CN.001, đất tọa lạc tại: Thôn 13, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (nay là Thôn 13, xã Nam Dong, tỉnh Lâm Đồng). Theo Hợp đồng đo đạc số 481/HĐ-ĐĐ ngày 27/8/2025 và Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 30/9/2025 giữa Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực Cư Jút và Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh Lâm Đồng thì thửa đất số 295, tờ bản đồ số 5 Nam Dong cũ, Mảnh trích đo 8-2025 nay là thửa 75, tờ bản đồ 62 (Nam Dong, nghiệm thu 2021), diện tích 409m²; Loại đất ONT(150m²) + HNK(259m²), đất tọa lạc tại: Thôn 13, xã Nam Dong, tỉnh Lâm Đồng. Đất được cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương xác định tứ cận như sau:

- Phía Đông tiếp giáp trường THPT Phan Bội Châu;
- Phía Tây tiếp giáp đường đi;
- Phía Nam tiếp giáp trường THPT Phan Bội Châu;
- Phía Bắc tiếp giáp đất ông Trần Trung Hải;

Cây trồng gắn liền trên đất gồm:

- 09 cây gòn; 05 cây xua; 01 cây xoài; 12 cây muồng (số cây trồng trên không có người chăm sóc, quản lý).

2. Giá khởi điểm:

842.511.000 đồng (*Tám trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm mười một nghìn đồng*)

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng.

Tổng số điểm: 92

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	10,0
1.1	<i>Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử,...), trụ sở có đủ diện tích làm việc</i> <i>* Trụ sở chính của Trung tâm tại thành phố Đà Lạt:</i> <i>- Diện tích sàn làm việc: 295,34 m²</i> <i>- Địa chỉ: 52 Phan Đình Phùng, P.Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng</i> <i>- Điện thoại liên hệ: 02633.820282 – 0918.162.661</i> <i>- Fax: 02633.541541</i> <i>- Email: daugialamdong@gmail.com</i> <i>- Website: daugialamdong.vn</i> <i>* 03 VPDD của Trung tâm tại:</i> <i>- Lô 50 Dãy CH2a Nguyễn Công Trứ, Phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng) - Điện thoại liên hệ: 0972.729.100</i> <i>- Số 06 Nguyễn Tất Thành, Phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng – Điện thoại liên hệ: 0918.022.301</i> <i>- Đường Lê Duẩn, TDP3, Phường Nam Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng – Điện thoại liên hệ: 0914.090.007</i> <i>Trụ sở chính của Trung tâm đã được cấp quyền sử dụng, quyền sở hữu đứng tên Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng.</i>	5,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện</i> <i>Trung tâm bố trí địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá tại 04 nơi (tùy thuộc</i>	5,0

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
	vào vị trí của tài sản), cụ thể là: - Trụ sở Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng. - Trụ sở VPĐD Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng tại Phường 1 Bảo Lộc. - Trụ sở VPĐD Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng tại Phường Phan Thiết. - Trụ sở VPĐD Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng tại Phường Nam Gia Nghĩa. Đây đều là các địa điểm nằm ngay trung tâm rất thuận tiện cho việc đi lại của khách hàng.	
2.	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	5,0
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i> Trung tâm có trang bị hệ thống camera giám sát tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo quy định, ghi lại toàn bộ hoạt động bán và tiếp nhận hồ sơ.	2,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất lưu theo hồ sơ đấu giá)</i> Trung tâm có trang bị hệ thống camera giám sát tại hội trường tổ chức phiên đấu giá theo quy định.	3,0
3.	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</i> <i>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i> Trung tâm hiện có trang thông tin điện tử chính thức và đang hoạt động tại địa chỉ daugialamdong.vn	2,0
4.	<i>Có trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i> Trong năm 2024, Trung tâm đã tổ chức đấu giá bán lô cáp đồng của VNPT Lâm Đồng bằng hình thức đấu giá trực tuyến (ngày 20/6/2024) trên trang đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn	1,0
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i> Trung tâm hiện có 01 kho lưu trữ hồ sơ được đặt tại trụ sở chính, với diện tích 106,5m², bố trí tủ, kệ đựng hồ sơ lưu trữ. Toàn bộ hồ sơ liên quan đến hoạt động đấu nói riêng và hồ sơ của đơn vị nói chung đều được lưu trữ bài bản theo từng năm, kể cả các hồ sơ đã hết thời hạn lưu trữ theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.	1,0

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (<i>Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án</i>)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản tham gia đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên Trong năm 2024, Trung tâm đã tổ chức 1.772 cuộc đấu giá, trong đó có 456 cuộc đấu giá thành.	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên Trong năm 2024, Trung tâm đã đấu giá thành 456 cuộc đấu giá.	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá	7,0

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
	khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	
3.4	Từ 50 cuộc trở lên Trong năm 2024, Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm là 449 cuộc đấu giá thành.	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Trong năm 2024, Trung tâm có 108 cuộc đấu giá thành có mức chênh lệch từ 10% trở lên.	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: $Số\ điểm\ của\ B = (U \times 3) / Y$	/
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: $Số\ điểm\ của\ C = (V \times 3) / Y$	/
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng được thành lập lần đầu theo Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 04/9/1997 của UBND tỉnh	7,0

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
	Lâm Đồng. Tính đến thời điểm hiện tại, Trung tâm đã hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản liên tục hơn 27 năm .	
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên Trung tâm hiện có tổng cộng 11 đấu giá viên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	
7.3	Từ 10 năm trở lên Giám đốc Trung tâm có kinh nghiệm 20 năm làm đấu giá viên. Chứng chỉ hành nghề số 64/TP/ĐG-CCHN do Bộ Tư pháp cấp lần đầu năm 2005.	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên Trung tâm có 10 đấu giá viên có thời gian hành nghề trên 7 năm.	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế	5,0

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA
	với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
9.1	Dưới 50 triệu đồng	
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên Trong năm 2024, Số thuế TNDN của Trung tâm DVĐGTS tỉnh Lâm Đồng đã nộp là 348.476.783 đồng . Cụ thể: - Trung tâm DVĐGTS tỉnh Lâm Đồng (trước sắp xếp) đã nộp là 169.821.082 đồng. - Trung tâm DVĐGTS tỉnh Bình Thuận (trước sắp xếp) đã nộp là 132.744.373 đồng. - Trung tâm DVĐGTS tỉnh Đắk Nông (trước sắp xếp) đã nộp là 45.911.328 đồng.	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng điểm không được vượt quá mức tối đa mục này)	
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	
2	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	
4	Tiêu chí khác	
Tổng số điểm		92,0

Nơi nhận:

- Công TTĐT quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Cổng TTĐT của Cục Quản lý THADS (để đăng tải);
- Trang TTĐT của THADS T.Lâm Đồng (để đăng tải);
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Phạm Văn Sơn